TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C, TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2021/QĐ- CNHGT	*C, ngày 23 tháng 8 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ 32, 33,34, 35, 36 Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hòa giải lập tại Tòa án ngày 06 tháng 8 năm 2021 về viêc các bên thỏa thuận được với nhau về giải quyết đươc toàn bộ vụ viêc ly hôn, giải quyết con chung giữa:

Người yêu cầu: - Chị Nguyễn Thị Đ; sinh năm 1978

Địa chỉ: Khối 2 , thị trấn N, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.

- Anh Nguyễn Đình H ; sinh năm 1973

Địa chỉ: Khối 2 , thị trấn N, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh

XÉT THẤY

Kết quả hòa giải thành có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06/8/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận nội dung hòa giải thành như sau:

*1.1. Về quan hệ hôn nhân***:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Đ và anh Nguyễn Đình H.

1.2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Đ và anh Nguyễn Đình H có 02 con chung là cháu Nguyễn Sơn L; sinh ngày 01/11/2000 và cháu Nguyễn Bảo S; sinh ngày 05/12/2003, cháu Nguyễn Sơn L đã trưởng thành còn cháu Nguyễn Bảo S giao cho chị Đ trưc tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, anh Nguyễn Đình H không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không đươc ai cản trở, ngăn cấm.

1.3. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Đ và anh Nguyễn Đình H tự thỏa thuận, thống nhất với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4. Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Đ và anh Nguyễn Đình H khai nhận, thống nhất không vay nợ ai cũng không ai vay nợ vợ chồng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Đ và anh Nguyễn Đình H thuôc trường hợp không phải nộp án phí theo Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các đương sự có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết đươc quyết định. Viện kiểm sát nhân dân huyện C có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đươc quyết định nếu có căn cứ cho rằng nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên vi phạm một trong các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn N, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Phan Anh Tú